

Bản án số: **16/2019/HS-ST**
Ngày: 29.3.2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Á**

Ông Huỳnh Bá Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Xuân Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Xuân H, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1985 tại: TP.Đà Nẵng

Nơi ĐKKHKT: Tổ 13, phường T, quận Thanh Khê, TP.Đà Nẵng

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu A (còn sống) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 5; bị cáo có vợ là Trần Thị Hoàng L và 02 con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018);

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 20/6/2018, bị Công an phường M, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2018; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1995

Trú tại: Tổ 84, phường A, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng; Có đơn xin xét xử vắng mặt. .

- Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ 75, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Lương Đức C, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ 230, phường H, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Cao Văn Ng, sinh năm 1950

Trú tại: Tổ 28, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Hoàng Anh H, sinh năm 1985

Trú tại: Khối phố 3, phường T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/12/2018, Nguyễn Tấn T sử dụng điện thoại sim số 0779577247 gọi vào sim số 0901163613 của bị cáo hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 700.000 đồng, bị cáo đồng ý. T hẹn bị cáo đến nhà nghỉ Thanh Hương, tổ 28, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng để giao ma túy. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Attila, BKS: 43F1-00077 đến nhà nghỉ Thanh Hương, khi đến nhà nghỉ, bị cáo sử dụng điện thoại trên gọi cho T và T đi từ cầu thang xuống. Lúc này, bị cáo cầm 01 gói ma túy để xuống sàn nhà gần chân cầu thang để T lấy thì bị Công an bắt quả tang

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nilon (kích thước 2x3 cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong, ký hiệu A1);

+ 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, sim số 0901163613;

+ 01 xe mô tô hiệu ATILA màu đen BKS: 43F1-00077;

+ 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, sim số 0779577247;

Khám xét nơi ở của bị cáo H tại tổ 12, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng không thu giữ gì thêm.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSNHS ngày 06/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị Nguyễn Hoàng Xuân H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng

và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H mức án tù từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Đối với Nguyễn Tấn T qua thử test âm tính với ma túy, Cơ quan CSĐT thông báo về địa phương biết để quản lý giáo dục là phù hợp.

- Đối tượng tên T1 có hành vi bán ma túy cho H nhưng hiện chưa xác định rõ nhân thân lai lịch của T1. Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 249/GĐ-MT ngày 19/12/2018 của phòng KTHS CATP Đà Nẵng;

+ Sim số 0901163613 trong ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Nguyễn Hoàng Xuân H; sim số 0779577247 trong ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Nguyễn Tấn T.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Nguyễn Hoàng Xuân H;

+ 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Tấn T.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu ATILA, BKS: 43F1: 00077. Qua xác minh là của ông Nguyễn Văn Nh mua lại của ông Lương Đức C vào năm 2010, rồi cho 01 người bạn (không rõ lai lịch) mượn, làm phương tiện đi lại, đến nay chưa trả lại cho ông Nh. Ông Nh không biết việc H sử dụng xe mô tô trên vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan CSĐT CAQ Ngũ Hành Sơn đã trả lại xe mô tô trên cho ông Nh là phù hợp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt tất cả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy, những người trên vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai. Do đó, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định.

Khoảng 21 giờ ngày 14/12/2018, tại nhà nghỉ Thanh Hương thuộc tổ 28, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,258gam cho Nguyễn Tấn T thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 14/CT-VKS-NHS ngày 06/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H thì thấy:

Bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải là lao động chính cho gia đình, trở thành một công dân tốt, chăm lo giúp đỡ vợ con và cống hiến cho xã hội. Nhưng vì ham lợi nhuận cao, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng bị cáo đã sa ngã vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường M, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng xử phạt theo Quyết định số 50/QĐ-XPVPHC ngày 20/6/2018, hiện đã chấp hành. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến khách thể là chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Đối với Nguyễn Tấn T qua thử test âm tính với ma túy, Cơ quan CSĐT thông báo về địa phương biết để quản lý giáo dục là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Đối tượng tên T1 có hành vi bán ma túy cho bị cáo H nhưng hiện chưa xác định rõ nhân thân lai lịch của T1. Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về vật chứng:

- 01 bì thư trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 249/GĐ-MT ngày 19/12/2018 của phòng KTHS CATP Đà Nẵng. Đây là tang vật của vụ án, HĐXX xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Sim số 0901163613 trong ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Nguyễn Hoàng Xuân H; sim số 0779577247 trong ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Nguyễn Tấn T. Đây là tang vật của vụ án, HĐXX xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Hoàng Xuân H; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Tấn T. Đây là phương tiện bị cáo H và T sử dụng làm phương tiện liên lạc để thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy, HĐXX xét thấy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu ATILA, BKS: 43F1: 00077. Qua xác minh là của ông Nguyễn Văn Nh mua lại của ông Lương Đức C vào năm 2010, rồi cho 01 người bạn (không rõ lai lịch) mượn làm phương tiện đi lại, đến nay chưa trả lại cho ông Nh. Ông Nh không biết việc H sử dụng xe mô tô trên vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan CSĐT CAQ Ngũ Hành Sơn đã trả lại xe mô tô trên cho ông Nh là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam, ngày 14/12/2018.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 89 Bộ luật Tố tụng hình sự

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 bì thư trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả kèm theo Kết luận giám định số 249/GĐ-MT ngày 19/12/2018 của phòng KTHS CATP Đà Nẵng.

+ Sim số 0901163613 và sim số 0779577247.

- *Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước:*

+ 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, thu giữ của Nguyễn Hoàng Xuân H.

+ 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen thu giữ của Nguyễn Tấn T.

Tất cả vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2019.

[3] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Xuân H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/3/2019.

Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

